

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

**TRẦN THỊ HÀ**

**XÂY DỰNG HỆ THỐNG BÀI TẬP PHÁT TRIỂN  
KĨ NĂNG NÓI CHO HỌC SINH DÂN TỘC THIỂU SỐ  
MIỀN NÚI PHÍA BẮC LỚP 1, 2, 3 QUA MÔN TIẾNG VIỆT**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC**

**THÁI NGUYÊN - 2020**

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

**TRẦN THỊ HÀ**

**XÂY DỰNG HỆ THỐNG BÀI TẬP PHÁT TRIỂN  
KĨ NĂNG NÓI CHO HỌC SINH DÂN TỘC THIỂU SỐ  
MIỀN NÚI PHÍA BẮC LỚP 1, 2, 3 QUA MÔN TIẾNG VIỆT**

**Ngành: Giáo dục học (Giáo dục Tiểu học)**

**Mã số: 8 14 01 01**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC**

**Người hướng dẫn khoa học: TS. ĐẶNG THỊ LỆ TÂM**

**THÁI NGUYÊN - 2020**

## LỜI CAM ĐOAN

Chúng tôi xin cam đoan đề tài “*Xây dựng hệ thống bài tập phát triển kỹ năng nói cho học sinh dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc lớp 1, 2, 3 qua môn Tiếng Việt*” là công trình nghiên cứu của riêng mình và không trùng với kết quả nghiên cứu của tác giả khác. Các số liệu và kết quả nghiên cứu nêu trong đề tài là trung thực và chưa từng được công bố trong bất kì công trình nào khác, các thông tin trích dẫn trong đề tài đã được chỉ rõ nguồn gốc.

*Thái Nguyên, tháng 6 năm 2020*

**Tác giả luận văn**

**Trần Thị Hà**

## LỜI CẢM ƠN

Đầu tiên, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành đến **TS. Đặng Thị Lệ Tâm**, người đã trực tiếp hướng dẫn, động viên và tận tình giúp đỡ, chỉ bảo tôi trong suốt quá trình nghiên cứu để tôi hoàn thành luận văn này.

Tôi xin chân thành cảm ơn Ban chủ nhiệm khoa và các thầy, cô giáo trong khoa Giáo dục Tiểu học - Trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên đã tạo điều kiện thuận lợi trong suốt thời gian tôi học tập và nghiên cứu tại đây.

Tôi cũng xin chân thành cảm ơn sự hợp tác giúp đỡ của các thầy cô giáo và các em học sinh trường Tiểu học Tình Húc - huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh; trường Tiểu học Thượng Giáo - huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn đã tạo mọi điều kiện giúp đỡ tôi trong suốt quá trình khảo sát và thực nghiệm sư phạm.

Để hoàn thành luận văn: **“*Xây dựng hệ thống bài tập phát triển kỹ năng nói cho học sinh dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc lớp 1, 2, 3 qua môn Tiếng Việt*”** chúng tôi đã sử dụng, kế thừa có chọn lọc các nghiên cứu của các tác giả đi trước, đồng thời nhận được rất nhiều sự quan tâm chỉ bảo của các thầy cô giáo, sự giúp đỡ của bạn bè, người thân đã động viên tôi trong suốt quá trình nghiên cứu và hoàn thành luận văn.

Sau quá trình nghiên cứu, tìm hiểu đến nay luận văn của tôi đã hoàn thành. Do điều kiện năng lực và thời gian còn hạn chế, đề tài nghiên cứu không tránh khỏi những sơ suất và thiếu sót. Kính mong nhận được sự chỉ bảo, đóng góp, bổ sung của thầy, cô giáo và các bạn.

Tôi xin gửi lời cảm ơn và lời chúc sức khỏe, thành công tới quý thầy cô.

*Tôi xin chân thành cảm ơn!*

*Thái Nguyên, tháng 6 năm 2020*

**Tác giả luận văn**

## MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN .....	i
LỜI CẢM ƠN.....	ii
MỤC LỤC .....	iii
DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT.....	v
DANH MỤC CÁC BẢNG.....	vi
<b>MỞ ĐẦU.....</b>	<b>1</b>
1. Lí do chọn đề tài .....	1
2. Lịch sử vấn đề.....	3
3. Mục đích nghiên cứu .....	6
4. Đối tượng nghiên cứu.....	6
5. Phạm vi nghiên cứu .....	6
6. Nhiệm vụ nghiên cứu .....	6
7. Phương pháp nghiên cứu .....	7
8. Cấu trúc của luận văn .....	8
<b>Chương 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ CƠ SỞ THỰC TIỄN.....</b>	<b>9</b>
1.1. Cơ sở lí luận.....	9
1.1.1. Lý thuyết giao tiếp và việc vận dụng phát triển kĩ năng nói cho học sinh dân tộc thiểu số lớp 1, 2, 3.....	9
1.1.2. Trẻ em và quá trình hình thành tiếng nói .....	12
1.1.3. Đặc điểm của học sinh tiểu học dân tộc thiểu số cấp Tiểu học.....	14
1.2 Cơ sở thực tiễn.....	20
1.2.1. Môn Tiếng Việt ở trường tiểu học.....	20
1.2.2. Thực trạng rèn kĩ năng nói ở trường tiểu học.....	27
<b>TIÊU KẾT CHƯƠNG 1 .....</b>	<b>33</b>

<b>Chương 2. XÂY DỰNG BÀI TẬP RÈN KĨ NĂNG NÓI CHO HỌC SINH DÂN TỘC THIỂU SỐ LỚP 1, 2, 3</b> .....	34
2.1. Nguyên tắc xây dựng .....	34
2.1.1. Đảm bảo mục tiêu môn học.....	34
2.1.2. Đảm bảo gắn liền với vùng miền của học sinh .....	35
2.1.3. Đảm bảo nguyên tắc khoa học.....	35
2.1.4. Đảm bảo nguyên tắc sư phạm.....	36
2.1.5. Đảm bảo nguyên tắc thực tiễn .....	36
2.2. Xây dựng hệ thống bài tập.....	37
2.2.1. Bài tập rèn kĩ năng phát âm.....	38
2.2.2. Bài tập rèn kĩ năng đọc thoại.....	43
2.2.3. Bài tập rèn kĩ năng hội thoại.....	48
<b>TIỂU KẾT CHƯƠNG 2</b> .....	57
<b>Chương 3. THỰC NGHIỆM SƯ PHẠM</b> .....	59
3.1. Mục đích thực nghiệm.....	59
3.2. Đối tượng thực nghiệm.....	59
3.3. Nội dung thực nghiệm .....	60
3.4. Phương pháp thực nghiệm.....	60
3.5. Kết quả thực nghiệm.....	64
3.5.1. Kết quả lĩnh hội tri thức của học sinh.....	64
Tiểu kết chương 3 .....	70
<b>KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ</b> .....	71
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO</b> .....	73
<b>PHỤ LỤC</b>	

## DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

DTTS	:	Dân tộc thiểu số
ĐHSP	:	Đại học Sư phạm
GV	:	Giáo viên
HS	:	Học sinh
HTBT	:	Hệ thống bài tập
SGK	:	Sách giáo khoa
VBT	:	Vở bài tập

## DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 3.1.	Kết quả thực nghiệm lớp 1 .....	65
Bảng 3.2.	Kết quả thực nghiệm lớp 2 .....	65
Bảng 3.3.	Kết quả thực nghiệm lớp 3 .....	65
Bảng 3.4.	Kiểm tra lớp 1 .....	67
Bảng 3.5.	Kiểm tra lớp 2 .....	67
Bảng 3.6.	Kiểm tra lớp 3 .....	67



## MỞ ĐẦU

### 1. Lí do chọn đề tài

**1.1.** Mỗi quốc gia, vùng lãnh thổ đều có ngôn ngữ riêng, Việt Nam là một quốc gia trải qua nhiều biến cố lịch sử để trở thành một nước độc lập, thống nhất, một quốc gia đa dân tộc vì vậy có nhiều ngôn ngữ được sử dụng. Trong suốt quá trình lịch sử dựng nước, giữ nước và phát triển đất nước, việc gìn giữ, bảo tồn và phát huy sự trong sáng của tiếng Việt cũng như các ngôn ngữ dân tộc khác luôn được xem là nhiệm vụ hàng đầu của mỗi người dân Việt Nam. Tiếng Việt là một ngôn ngữ luôn gắn liền với sự phát triển của xã hội Việt Nam, chịu tác động to lớn và mạnh mẽ của các tiến trình phát triển lịch sử qua các thời kì.

Tiếng mẹ đẻ hay là ngôn ngữ thứ nhất có vai trò quan trọng trong đời sống của mỗi người. Với một xã hội, đó là công cụ để con người giao tiếp và tư duy; đối với trẻ em, K.A.Usinxki đã chỉ rõ: *“Trẻ em đi vào đời sống tinh thần của mọi người xung quanh nó, duy nhất thông qua phương tiện tiếng mẹ đẻ và ngược lại thế giới bao quanh đưa trẻ được phản ánh chỉ thông qua công cụ này”*. Trước khi trẻ được tới trường, trẻ đã được làm quen với tiếng Việt - tiếng mẹ đẻ trong cuộc sống hàng ngày. Đó là phương tiện quan trọng giúp các em giao tiếp với mọi người, với xã hội, giúp các em phát triển tư duy. Từ khi bắt đầu vào lớp 1, việc học tiếng Việt có một môn riêng là Tiếng Việt, trẻ được học một cách có hệ thống, có phương pháp mang tính khoa học. Giúp trang bị cho các em những hiểu biết cũng như các kĩ năng, kĩ xảo sử dụng tiếng mẹ đẻ của mình trở nên thành thục. Làm nền tảng vững chắc giúp các em học tốt các môn học khác ở trường qua các cấp học và giao tiếp tốt hơn với cộng đồng.

**1.2.** Trẻ em Việt Nam trước khi đến trường đã có khả năng nghe, nói tương đối thành thạo, một bộ phận trẻ đã biết một số lượng từ, một số lượng câu, một số quy tắc giao tiếp, một số em khác được người lớn dạy từ rất sớm đã biết đọc, biết viết trước khi được đến trường. Tuy nhiên được người lớn dạy trước, biết trước nhưng các kĩ năng hình thành ở lứa tuổi tiền học đường mới chỉ là kĩ năng

giao tiếp đơn giản chưa có hệ thống rõ ràng. Nhiệm vụ của nhà trường rất quan trọng đó là phát triển các kỹ năng giao tiếp thông thường đó của các em trở thành kỹ năng, kỹ xảo giúp cho các em giao tiếp thuận thực sử dụng trong cộng đồng. Chính vì vậy, việc dạy Tiếng Việt không những phát huy vốn tiếng Việt của các em mà phải từng bước giúp học sinh sử dụng tiếng mẹ đẻ có ý thức hóa và hoàn thiện ngôn ngữ cho các em, giúp các em tiến hành hoạt động giao tiếp một cách tích cực, tự giác, có mục đích, có phương pháp...

**1.3.** Ở cấp tiểu học ở nhiều quốc gia không chỉ ở Việt Nam, mục tiêu hàng đầu là hình thành và rèn luyện cho học sinh năng lực sử dụng thành thạo tiếng mẹ đẻ. Việt Nam chú trọng với 4 kỹ năng cơ bản là nghe, nói, đọc, viết. Bốn kỹ năng sử dụng ngôn ngữ, trong đó kỹ năng nói đóng vai trò quan trọng, bởi cùng với kỹ năng nghe, kỹ năng nói được sử dụng nhiều nhất, thường xuyên nhất khi giao tiếp giữa người với người. Kỹ năng nói góp một phần quan trọng giúp học sinh tiểu học học tốt các phân môn trong Tiếng Việt đặc biệt là phân môn Kể chuyện, phân môn Luyện từ và câu, phân môn Tập làm văn. Học sinh đầu cấp, nói tốt sẽ giúp các em diễn đạt rõ ràng, mạch lạc, mạnh dạn trình bày suy nghĩ của mình cũng như trong việc đóng góp xây dựng bài học ở trường lớp và thể hiện quan điểm cá nhân. Để rèn luyện kỹ năng nói cho học sinh tiểu học đạt kết quả cao, chương trình và sách giáo khoa hiện hành quan tâm hơn nhiều so với các chương trình và sách giáo khoa trước đây. Nhưng trên thực tế dạy học ở nhà trường vẫn chưa đạt hiệu quả như chúng ta mong muốn... Vậy nguyên nhân là do đâu? Phải có những biện pháp nào để tăng cường rèn luyện kỹ năng nói cho học sinh? Là những câu hỏi được các nhà giáo dục quan tâm hàng đầu.

**1.4.** Học sinh dân tộc thiểu số do hạn chế về điều kiện địa lý, kinh tế vùng miền, môi trường giao tiếp hẹp; do đặc điểm tâm lý của học sinh dân tộc có nhiều nét khác biệt về nhận thức, xúc cảm, tình cảm, tính chủ động trong quá trình giao tiếp chưa cao nên giao tiếp của HS tiểu học nông thôn miền núi phía Bắc còn một số hạn chế như: nhút nhát, tự ti và lúng túng khi đứng trước đám đông, chưa